

QUY TRÌNH TIẾP NHẬN XỬ LÝ VÀ PHÒNG NGỪA ĐẠI ĐỐI VỚI NGƯỜI BỊ CHÓ, MÈO CẮN, CÀO

(Theo Quyết định số 1622/QĐ-BYT ngày 08/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

I. ĐẠI CƯƠNG

- Bệnh dại là bệnh viêm não tủy cấp tính do vi rút lây từ động vật sang người chủ yếu qua vết cắn, cào của động vật bị dại
- Động vật và người khi bị mắc bệnh dại **100%** tử vong
- Tại Việt Nam bệnh dại lưu hành ở nhiều địa phương
- Nguồn truyền bệnh chính: chủ yếu là chó
- Bệnh dại trên người có thể phòng và điều trị dự phòng bằng vắc xin và huyết thanh kháng dại
- Thời gian ủ bệnh: thông thường từ 1-3 tháng sau phơi nhiễm

II. QUY TRÌNH

1. Tiếp nhận và xử trí: Tại Khoa Cấp cứu Nhi

Bước 1: Tiếp nhận người bệnh bị chó, mèo cắn, cào hoặc liếm

Bước 2: Khám toàn diện và **phân độ vết thương**

Độ I: Sờ hay cho động vật ăn, liếm trên da lành → không điều trị.

Độ II: Vết xước, vết cào, liếm trên da bị tổn thương, niêm mạc → **chỉ dùng vắc xin**

Độ III: Vết cắn, cào xuyên thấu da hoặc niêm mạc → **Dùng huyết thanh kháng dại cùng với vắc xin**

Bước 3: Xử lý vết thương

- Tại vết thương: phải rửa thật kỹ bằng xà phòng hoặc nước sạch ít nhất 15 phút, sau đó sát khuẩn bằng cồn 70 độ, dung dịch iode mục đích giảm thiểu lượng vi rút tại nơi xâm nhập (vết thương sâu, phức tạp tùy vị trí, mời các chuyên khoa liên quan khám)

- Không nên khâu kín vết thương hoặc băng kín, nếu cắt lọc không khâu ngay

- **Dùng kháng sinh và tiêm phòng uốn ván**

Bước 4: Đánh giá lại tình trạng bệnh nhân tùy theo mức độ vết thương quyết định điều trị nội trú hay ngoại trú (Lưu ý bệnh nhân nằm viện tại khoa phù hợp vị trí vết thương)

2. Điều trị dự phòng

2.1. Nguyên tắc điều trị dự phòng: Chỉ định điều trị dự phòng bệnh dại sau phơi nhiễm đối với những người chưa được tiêm phòng bệnh dại (tùy theo phân độ, tình trạng vết thương, tình hình bệnh dại trong vùng).

TÓM TẮT CHỈ ĐỊNH ĐIỀU TRỊ DỰ PHÒNG BỆNH DẠI

Phân độ vết thương	Tình trạng vết thương	Tình trạng động vật (Kể cả động vật đã được tiêm phòng dại)		Điều trị dự phòng
		Tại thời điểm cắn người	Trong vòng 10 ngày	
Độ I	Sờ, cho động vật ăn, liếm trên da lành			Không cần điều trị
Độ II	Vết xước, vết cào, liếm trên da bị tổn thương, niêm mạc	Bình thường	Bình thường	Tiêm vắc xin dại ngay, dừng tiêm sau ngày thứ 10
			Ốm, có xuất hiện triệu chứng dại, mất tích	Tiêm vắc xin dại ngay và đủ liều
		Có triệu chứng dại hoặc không theo dõi được con vật		Tiêm vắc xin dại ngay và đủ liều
Độ III	Vết cắn/cào chảy máu ở vùng xa thần kinh trung ương	Bình thường	Bình thường	Tiêm vắc xin dại ngay, dừng tiêm sau ngày thứ 10
			Ốm, có xuất hiện triệu chứng dại, mất tích	Tiêm vắc xin dại ngay và đủ liều
	- Vết cắn/cào sâu, nhiều vết - Vết cắn/cào gần thần kinh trung ương như đầu, mặt, cổ. - Vết cắn/cào ở vùng có nhiều dây thần kinh như đầu chi, bộ phận sinh dục.	Có triệu chứng dại hoặc không theo dõi được con vật		Tiêm huyết thanh kháng dại và vắc xin phòng dại ngay
		- Bình thường. - Có triệu chứng dại - Không theo dõi được con vật		Tiêm huyết thanh kháng dại và vắc xin phòng dại ngay

2.2. Tiêm vắc xin phòng dại sau phơi nhiễm cho người CHƯA tiêm phòng dại

* Tiêm vắc xin:

- Mũi 1: Ngày đầu - Mũi 2: Ngày 3
- Mũi 3: Ngày 7 - Mũi 4: Ngày 14 - Mũi 5: ngày 28

* Tiêm huyết thanh kháng dại

Tiêm huyết thanh kháng dại ***càng sớm càng tốt*** ngay sau khi bị phơi nhiễm và ***chỉ dùng 1 lần trong điều trị*** nguyên tắc như sau:

- Tiêm phong bế tại vùng vết thương bị động vật cắn để huyết thanh đại thâm sâu vào bên trong và bên trong vết thương đến mức tối đa.

- Phần huyết thanh còn lại tiêm bắp sâu ở vị trí cách xa vị trí tiêm vắc xin dại.

- Các vết thương ở vị trí giải phẫu đặc biệt (như các đầu ngón tay) phải thâm đấm một cách cẩn thận. Trong trường hợp bị nhiều vết cắn mà số lượng huyết thanh cần tiêm không đủ để tiêm cho toàn bộ vết thương (do cân nặng bệnh nhân ít thì pha loãng huyết thanh từ 2-3 lần với nước muối sinh lý để đảm bảo tất cả các vết thương đều được tiêm huyết thanh kháng dại.

- Không sử dụng huyết thanh kháng dại sau 7 ngày kể từ mũi tiêm vắc xin đầu tiên

- Trường hợp không có huyết thanh kháng dại tại điểm tiêm vắc xin có thể tiêm bắp 2 liều vắc xin phòng dại (ở 2 bên cánh tay) vào ngày đầu tiên bệnh nhân đến và hướng dẫn bệnh nhân đến điểm tiêm khác để tiêm huyết thanh kháng dại.

- **Lưu ý:** vết thương độ II ở người bị ức chế miễn dịch nên sử dụng huyết thanh kháng dại.

2.3. Tiêm vắc xin phòng dại sau phơi nhiễm cho người ĐÃ tiêm phòng dại

- Nguyên tắc:

- + Xử lý vết thương theo thường quy

- + Không cần tiêm huyết thanh kháng dại

- + Vắc xin: Mũi 1: Ngày đầu, Mũi 2: Ngày 3

- *Tiêm lại đầy đủ phác đồ điều trị dự phòng sau phơi nhiễm đối với các trường hợp sau:*

- + Những người đã tiêm phòng dại trước hoặc sau phơi nhiễm bằng vắc xin tế bào nhưng chưa đủ 3 mũi

- + Những người đã tiêm phòng dại sử dụng vắc xin đại sản xuất trên mô não.

- + Bệnh nhân nhiễm HIV/AIDS, những người bị ức chế miễn dịch do cơ địa hoặc do nguyên nhân khác./.